



CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO ĐIỆN CƠ HÀ NỘI

oOo

HEM

TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017

HÀ NỘI, THÁNG 3 NĂM 2017

HEM



**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO ĐIỆN CƠ HÀ NỘI**

- Thời gian tổ chức Đại hội: 08h30 ngày 04 tháng 04 năm 2017.
- Địa điểm: Trụ sở Công ty cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội
Km12 đường Cầu Diễn, P.Phúc Diễn, Q.Bắc Từ Liêm, TP.Hà Nội.

STT	Thời gian	Nội Dung
1	8h30-8h45	Tuyên bố lý do, khai mạc Đại hội.
2		Báo cáo kiểm tra Thủ tục triệu tập Đại hội và tư cách cổ đông tham dự Đại hội.
3		Giới thiệu Chủ tọa Đại hội.
4		Chủ tọa Đại hội giới thiệu Đoàn Thư ký
5	8h45-9h00	Thông qua Ban kiểm phiếu của Đại hội.
6		Thông qua Chương trình và Quy chế làm việc tại Đại hội.
7	9h00-10h30	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2016, Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán và nhiệm vụ kế hoạch năm 2017.
8		Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2016, định hướng năm 2017.
9		Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016.
10		Đại hội thảo luận và thông qua các báo cáo.
11	10h30-10h50	Biểu quyết thông qua các tờ trình của Hội đồng quản trị. a. Thông qua việc bổ nhiệm nhân sự Hội đồng quản trị. b. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016. c. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016. d. Các chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch năm 2017 và lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2017.
12	10h50-11h15	Thông qua Tờ trình Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội.
13	11h15-11h30	Thông qua dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội
14	11h30	Bế mạc Đại hội.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Số: 04./2017/ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2017

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016
VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2017**

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

1. Bối cảnh chung năm 2016:

Thuận lợi:

- Năm 2016, Công ty cổ phần Chế tạo điện cơ Hà Nội (HEM) tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của lãnh đạo Tổng Công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam, Hội đồng quản trị Công ty; sự hợp tác giúp đỡ của các đơn vị thành viên trong Tổng Công ty.
- Sản phẩm và dịch vụ của HEM nhận được sự tin nhiệm cao của khách hàng, đặc biệt là khách hàng lớn ngành Điện lực.
- Đội ngũ CBCNV luôn đoàn kết, gắn bó, nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động sáng tạo trong công tác, sẵn sàng khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ, với mục tiêu chung vì sự tồn tại và phát triển của Công ty.

Khó khăn:

Tình hình kinh tế trong nước vẫn còn nhiều khó khăn. Áp lực cạnh tranh giữa các đối thủ trong và ngoài nước ngày càng lớn, nhất là cạnh tranh về giá bán, về cơ chế bán hàng; cạnh tranh không lành mạnh do hàng nhập lậu, hàng kém chất lượng, hàng giả, hàng nhái...

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2016:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016		So sánh	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH 2016	TH2016/TH 2015
A	B	C	1	2	3 = 2/1	4
I	Chỉ tiêu SXKD					
1	Doanh thu thuần	Tr. đồng	580.000	658.811	113,6%	132,9%
	<i>Trong đó: Doanh thu SXCN</i>	<i>Tr. đồng</i>	<i>360.000</i>	<i>413.166</i>	<i>114,8%</i>	<i>130,6%</i>
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	62.000	94.705	152,8%	122,7%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	56.000	88.166	157,4%	122,4%
II	Kinh phí HĐQT, BĐH					
1	Thù lao HĐQT, BKS	Tr. đồng	500	500	100,0%	166,7%
2	Quỹ lương Tổng Giám đốc	Tr. đồng		570		121,3%

Với kết quả cụ thể như trên, có thể nói Công ty đã hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2016 vượt các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông giao.



3. Đánh giá một số mặt hoạt động trong SXKD năm 2016:

3.1. Công tác Kinh doanh – thị trường:

- *Ngành hàng máy biến áp:* Ngành hàng máy biến áp có sự tăng trưởng đáng kể trong năm 2016. Doanh thu đạt 274 tỷ đồng, tăng 80% so với năm 2015, quan hệ hợp tác với các Công ty Điện lực được mở rộng, tiếp cận với thị trường Tp. Hồ Chí Minh, Miền trung, thị trường bán lẻ cũng được chú trọng. Triển khai giới thiệu, phát triển thị trường sản phẩm mới - máy biến áp Amorphous tiết kiệm năng lượng. Bước đầu đã được chấp nhận tại thị trường Miền Bắc.

- *Ngành hàng động cơ điện:* HEM vẫn duy trì tốt hệ thống Đại lý phân phối tại nhiều tỉnh thành trên cả nước, sản phẩm động cơ điện của HEM vẫn là thương hiệu tin cậy của nhiều đơn vị sản xuất công nghiệp, lắp ráp máy công – nông nghiệp, máy khai thác. Tuy nhiên, đây là ngành hàng ngày càng có áp lực cạnh tranh gay gắt cả với các nhà sản xuất trong nước cũng như động cơ nhập từ Trung Quốc. Do đó, doanh thu ngành hàng động cơ bị sụt giảm so với năm 2015 và kế hoạch đề ra.

- *Lĩnh vực dịch vụ sửa chữa công nghiệp:* Năm 2016 xuất hiện một số đơn vị mới tham gia lĩnh vực bảo dưỡng, sửa chữa động cơ điện trong các ngành công nghiệp, trực tiếp cạnh tranh với HEM về giá cả. Để cạnh tranh và giữ vững thị trường, HEM mặc dù rất nỗ lực trong công tác sửa chữa dịch vụ đã phải giảm giá dịch vụ dẫn tới doanh thu sửa chữa năm 2016 có sự sụt giảm, chưa đạt kế hoạch đề ra.

3.2. Công tác Kỹ thuật, công nghệ, quản lý chất lượng:

Công tác kỹ thuật, chất lượng luôn được đặt lên hàng đầu. Trong năm qua, Công ty tập trung cải tiến kỹ thuật, nâng cao cả về chất lượng cũng như mẫu mã sản phẩm, gia tăng lợi thế cạnh tranh cho các sản phẩm của HEM. Cụ thể:

- *Trong sản xuất máy biến áp:*

+ Tập trung cải tiến thiết kế kết cấu máy nhằm nâng cao độ an toàn trong vận hành; cải tiến công nghệ quấn cuộn dây, công nghệ sấy ruột máy; xây dựng hệ thống thử áp lực tại các công đoạn chế tạo vỏ cũng như thử nghiệm xuất xưởng nhằm nâng cao chất lượng MBA.

+ Hoàn thiện thiết kế, công nghệ chế tạo máy biến áp 3 pha theo tiêu chuẩn năng lượng mới Amorphous tiết kiệm năng lượng, triển khai đưa vào sản xuất cung cấp sản phẩm máy biến áp Amorphous ra thị trường.

- *Trong lĩnh vực động cơ điện:*

+ Cải tiến thiết kế mẫu mã một loạt các sản phẩm hàng gang, thay đổi hộp cực thành hộp cực gang, cho ra các sản phẩm động cơ điện không những đẹp về hình thức mà còn góp phần giảm giá thành sản phẩm, tăng tính cạnh tranh trên thị trường.

+ Thiết kế, sản xuất, đưa ra thị trường các sản phẩm động cơ một pha mới đảm bảo năng suất, chất lượng;

Công tác nghiên cứu khoa học: Hiện nay công ty đang triển khai thực hiện đề tài khoa học “Nghiên cứu, hoàn thiện thiết kế và công nghệ chế tạo dây động điện không đồng bộ 3 pha rôto lồng sóc, công suất đến 30kW”. Thời gian thực hiện từ tháng 12/2015 đến 11/2017. Với nguồn kinh phí Ngân sách Nhà nước cấp 10,65 tỷ đồng. HEM đang thực hiện đúng tiến độ, kế hoạch được phê duyệt.

Hệ thống quản lý chất lượng trong công ty được duy trì và thực hiện tốt. Năm 2016 công ty đã hoàn thành việc chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng sang phiên bản mới ISO9001 - 2015 đạt yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước.

3.3. Công tác Tài chính - Kế toán:

- Công tác kế toán được duy trì tốt, các báo cáo đều được lập đúng tiến độ, đảm bảo công bố thông tin theo quy định.
- Thực hiện tốt việc quản lý chi phí phát sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh, định kỳ phân tích, đánh giá tham mưu cho Ban lãnh đạo.
- Kiểm soát tốt các nguồn vốn phục vụ công tác SXKD; dòng tiền được lưu chuyển, quay vòng linh hoạt, lành mạnh; nguồn vốn đầu tư ra bên ngoài cũng được giám sát chặt chẽ.
- Hoàn thành thủ tục phát hành thêm cổ phiếu để trả cổ tức cho các cổ đông, tăng vốn điều lệ.

3.4. Công tác đầu tư:

- Công tác đầu tư tài chính: Các công ty con, công ty liên kết trong năm qua hoạt động ổn định, lành mạnh, đóng góp đáng kể vào việc hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận của Công ty.
- Công tác đầu tư nâng cao năng lực sản xuất: Trong năm 2016, công ty đã thực hiện tốt chủ trương đầu tư nâng cao năng lực sản xuất máy biến áp, đưa máy cắt chéo mới và máy quấn đồng lá chập đôi vào hoạt động phục vụ sản xuất. Đồng thời cũng đã hoàn thiện dây chuyền công nghệ sản xuất máy biến áp lõi tôn vô định hình để chế tạo các máy biến áp siêu giảm tổn thất cho ngành điện.

3.5. Công tác điều hành:

- Trong năm, HĐQT đã bổ nhiệm thêm một Phó Tổng Giám đốc phụ trách công nghệ. Theo đó, Ban Tổng Giám đốc đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên của Ban, tổ chức điều hành, giám sát SXKD một cách chặt chẽ.
- Thực hiện cơ cấu, sắp xếp tổ chức lại phòng ban, xưởng sản xuất theo hướng ngày càng hợp lý hóa. Bao gồm việc sáp nhập phòng Nghiên cứu phát triển sản phẩm vào phòng Thiết kế; thành lập phòng Dự án; sáp nhập Xưởng gia công gang vào xưởng Cơ khí. Các đơn vị sau khi được tổ chức lại đã hoạt động hiệu quả và đúng với chức năng, nhiệm vụ.
- Hoàn thiện các quy chế, quy định nội bộ phục vụ công tác quản lý. Ban hành mới quy định hệ thống thang lương, bảng lương theo Nghị định số 49/2013/NĐ-CP; quy định về trách nhiệm, nhiệm vụ của kỹ thuật xưởng. Sửa đổi, bổ sung quy định Quản

lý và sử dụng xe ô tô của Công ty; sửa đổi quy chế trả lương nhằm thu hút lao động có trình độ, tay nghề cao.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2017, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Các chỉ tiêu SXKD chính của Công ty năm 2017:

- Doanh thu thuần : 587 tỷ đồng
Trong đó: Doanh thu SXCN : 565 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 67 tỷ đồng
- Tỷ lệ chi trả cổ tức : 15%/ năm

2. Biện pháp thực hiện :

Để thực hiện được các chỉ tiêu trên, năm 2017 Công ty cần phải tiếp tục phát huy những điểm mạnh, có kế hoạch hành động cụ thể khắc phục nhược điểm, tồn tại trên các mặt hoạt động. Các giải pháp cơ bản thực hiện trong năm 2017 như sau:

- Tiếp tục giữ vững thị trường miền Bắc; tiếp cận và phát triển thị trường miền Nam, miền Trung; tập trung khai thác, mở rộng thị trường nền bán lẻ máy biến áp trong cả nước.
- Thị trường máy biến áp siêu giảm tổn thất - Amorphous trong năm 2017 sẽ là thị trường được quan tâm lớn của HEM trong lĩnh vực sản xuất Máy biến áp công nghệ mới, chất lượng cao, tổn hao thấp. Qua đó khẳng định được vị thế năng lực HEM trong hệ thống các nhà sản xuất Máy biến áp của Việt Nam.
- Rà soát, kiện toàn bộ máy tổ chức, thực hiện sắp xếp nhân lực tại các đơn vị đảm bảo khai thác, sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực sẵn có. Tiếp tục đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực tổ chức quản lý, điều hành để đáp ứng yêu cầu của vị trí công việc được giao, phù hợp với thiết bị công nghệ mới.
- Nghiên cứu và chế tạo dây động cơ điện với hiệu suất cao IE2.
- Nghiên cứu thiết kế chế tạo máy biến áp 1 pha lõi Amorphous phục vụ nhu cầu thị trường miền Trung và miền Nam; Hợp tác chuyển giao công nghệ chế tạo, lắp ráp và thử nghiệm máy biến áp khô cuộn dây đúc epoxy; Cải tiến công nghệ sản xuất Máy biến áp theo hướng tiết kiệm chi phí vật tư, nhân lực, nâng cao năng suất, chất lượng, hạn chế các lỗi đang tồn tại hiện nay trong các sản phẩm sản xuất như chảy dầu, thiếu dầu...
- Nâng cao ý thức người lao động về chất lượng sản phẩm, Ban hành tiêu chuẩn xuất xưởng một cách có hệ thống, Triển khai thực hiện chương trình 5S sâu, rộng trong toàn công ty.
- Thông qua đại diện vốn góp của HEM quản lý chặt chẽ, hiệu quả phần vốn đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết.
- Đầu tư cải thiện về năng suất và chất lượng khâu công nghệ dập, ép lá tôn động cơ điện, tiếp tục cải tạo mặt bằng xưởng Lắp ráp nhằm hợp lý hóa dây chuyền lắp ráp mới trong chế tạo động cơ thông dụng.
- Đầu tư bổ sung một số công nghệ mới phục vụ chế tạo MBA: hệ thống sơn tĩnh điện, máy cắt plasma, máy hàn bulong mặt máy, máy hàn embossing ...

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017 của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội. Kính trình Đại hội đồng cổ đông!

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT (để báo cáo);
- Lưu VT, HĐQT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Hoàng Anh Dũng



BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG TÓM TẮT

NĂM 2016

(Kèm theo Báo cáo số 01/2017/ĐHĐCĐ ngày 24 tháng 03 năm 2017)

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Số cuối kỳ (31/12/2016)	Số đầu kỳ (01/01/2016)
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100-BCĐKT	349.891.188.631	267.523.653.553
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110-BCĐKT	108.489.035.235	28.412.800.207
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120-BCĐKT	20.300.000.000	57.100.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	130-BCĐKT	107.945.257.856	112.415.506.788
4	Hàng tồn kho	140-BCĐKT	111.362.378.709	68.786.021.041
5	Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	1.794.516.831	809.325.517
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	200-BCĐKT	278.263.540.515	262.391.263.734
1	Tài sản cố định	220-BCĐKT	75.738.774.831	55.432.724.644
	<i>Tài sản cố định hữu hình</i>	221-BCĐKT	74.551.032.540	55.394.391.303
	<i>Tài sản cố định vô hình</i>	227-BCĐKT	1.187.742.291	38.333.341
2	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242-BCĐKT	600.369.850	5.649.136.932
3	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250-BCĐKT	199.744.829.336	199.744.829.336
4	Tài sản dài hạn khác	260-BCĐKT	2.179.566.498	1.564.582.822
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	250	628.154.729.146	529.914.917.287
III	NỢ PHẢI TRẢ	300-BCĐKT	150.567.009.862	116.053.336.171
1	Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	143.373.796.296	110.039.752.567
2	Nợ dài hạn	330-BCĐKT	7.193.213.566	6.013.583.604
IV	NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400-BCĐKT	477.587.719.284	413.861.581.116
1	Vốn chủ sở hữu	410-BCĐKT	475.995.500.603	413.091.569.089
	<i>Trong đó: - Vốn đầu tư của chủ sở hữu</i>	411-BCĐKT	368.000.000.000	322.450.000.000
	<i>- Thặng dư vốn cổ phần</i>	412-BCĐKT	152.595.945	152.595.945
	<i>- Cổ phiếu quỹ</i>	415-BCĐKT	(1.589.412.600)	(1.589.412.600)
	<i>- Quỹ đầu tư phát triển</i>	418-BCĐKT	3.200.042.131	3.200.042.131
	<i>- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>	421-BCĐKT	106.232.275.127	88.878.343.613
2	Nguồn kinh phí, quỹ khác	430-BCĐKT	1.592.218.681	770.012.027
	<i>- Nguồn kinh phí</i>	432-BCĐKT	(25.923.000)	-
	<i>- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ</i>	432-BCĐKT	1.618.141.681	770.012.027
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	628.154.729.146	529.914.917.287

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2016	Năm 2015
V	KẾT QUẢ KINH DOANH			
1	Doanh thu bán hàng cung cấp dịch vụ	01-BCKQKD	662.502.385.928	498.550.060.767
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		3.691.060.812	2.427.600.329
3	Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	10-BCKQKD	658.811.325.116	496.122.460.438
4	Giá vốn hàng bán		576.802.792.058	426.841.813.842
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	20-BCKQKD	82.008.533.058	69.280.646.596
6	Doanh thu hoạt động tài chính		67.293.182.975	59.056.622.693
7	Chi phí tài chính		3.130.433.161	2.407.785.853
8	Chi phí bán hàng		18.179.158.839	20.694.739.109
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp		33.691.524.133	28.331.719.189
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30-BCKQKD	94.300.599.900	76.903.025.138
11	Thu nhập khác		1.284.814.530	1.200.666.864
12	Chi phí khác		880.370.452	935.987.746
13	Lợi nhuận khác	40-BCKQKD	404.444.078	264.679.118
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50-BCKQKD	94.705.043.978	77.167.704.256
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	51-BCKQKD	6.538.553.464	5.141.412.218
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60-BCKQKD	88.166.490.514	72.026.292.038

VI.	CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN	Đơn vị tính	Năm 2016	Năm 2015
1	Cơ cấu tài sản	%		
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		44,3%	49,5%
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		55,7%	50,5%
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		24,0%	21,9%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		76,0%	78,1%
3	Khả năng thanh toán	Lần		
	- Khả năng thanh toán nhanh		1,66	1,81
	- Khả năng thanh toán hiện hành		2,44	2,43
4	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA)		15,2%	14,2%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần		13,4%	14,5%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE)		25,5%	22,3%

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2017

TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CHẾ TẠO ĐIỆN CƠ
HÀ NỘI
 Hoàng Anh Dũng

Số: 473/2017/BC.KTTC-AASC.KT2

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội được lập ngày 12 tháng 01 năm 2017, từ trang 06 đến trang 36, bao gồm: Bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Thuyết minh báo cáo tài chính riêng.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính riêng của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính riêng của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

156
Y
N
N
C
I.P.T

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC



Phạm Anh Tuấn

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 0777-2013-002-1

Nguyễn Tuấn Anh

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 1369-13-002-1

Hà Nội, ngày 10 tháng 03 năm 2017

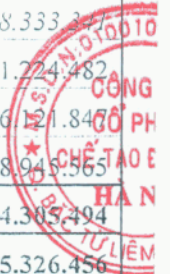


BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT

NĂM 2016

(Kèm theo Báo cáo số 01/2017/ĐHĐCĐ ngày 24 tháng 03 năm 2017)

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Số cuối kỳ (31/12/2016)	Số đầu kỳ (01/01/2016)
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100-BCĐKT	376.791.180.863	296.692.530.064
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110-BCĐKT	112.293.999.848	35.828.981.888
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120-BCĐKT	31.300.000.000	71.600.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	130-BCĐKT	111.502.022.020	112.910.163.918
4	Hàng tồn kho	140-BCĐKT	119.900.642.164	75.544.058.741
5	Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	1.794.516.831	809.325.517
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	200-BCĐKT	356.178.661.854	362.201.775.430
1	Tài sản cố định	220-BCĐKT	91.858.377.209	72.725.483.536
	<i>Tài sản cố định hữu hình</i>	221-BCĐKT	90.670.634.918	72.687.150.195
	<i>Tài sản cố định vô hình</i>	227-BCĐKT	1.187.742.291	38.333.343.341
2	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242-BCĐKT	600.369.850	5.741.224.482
3	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250-BCĐKT	259.167.885.414	279.666.121.847
4	Tài sản dài hạn khác	260-BCĐKT	4.552.029.381	4.068.948.565
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	250	732.969.842.717	658.894.305.494
III	NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	300-BCĐKT	156.478.570.474	123.195.326.456
1	Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	149.285.356.908	117.181.742.852
2	Nợ dài hạn	330-BCĐKT	7.193.213.566	6.013.583.604
IV	NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400-BCĐKT	576.491.272.243	535.698.979.038
1	Vốn chủ sở hữu	410-BCĐKT	574.899.053.562	534.928.967.011
	<i>Trong đó: - Vốn đầu tư của chủ sở hữu</i>	411-BCĐKT	368.000.000.000	322.450.000.000
	<i>- Thặng dư vốn cổ phần</i>	412-BCĐKT	152.595.945	152.595.945
	<i>- Cổ phiếu quỹ</i>	415-BCĐKT	(1.589.412.600)	(1.589.412.600)
	<i>- Chênh lệch tỷ giá hối đoái</i>	416-BCĐKT	-	-
	<i>- Quỹ đầu tư phát triển</i>	418-BCĐKT	4.830.224.674	4.688.778.777
	<i>- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>	421-BCĐKT	187.920.935.086	192.525.761.883
	<i>- Lợi ích cổ đông không kiểm soát</i>	429-BCĐKT	15.584.710.457	16.701.243.006
2	Nguồn kinh phí, quỹ khác	430-BCĐKT	1.592.218.681	770.012.027
	<i>- Nguồn kinh phí</i>	432-BCĐKT	(25.923.000)	-
	<i>- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ</i>	432-BCĐKT	1.618.141.681	770.012.027
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	732.969.842.717	658.894.305.494



STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2016	Năm 2015
V	KẾT QUẢ KINH DOANH			
1	Doanh thu bán hàng cung cấp dịch vụ	01-BCKQKD	686.617.584.118	569.484.864.293
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		3.691.060.812	2.427.600.329
3	Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	10-BCKQKD	682.926.523.306	567.057.263.964
4	Giá vốn hàng bán		591.782.487.038	486.472.744.916
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	20-BCKQKD	91.144.036.268	80.584.519.048
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21-BCKQKD	65.599.316.958	58.214.392.567
7	Chi phí tài chính	22-BCKQKD	3.130.433.161	2.414.916.349
8	Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24-BCKQKD	(20.498.236.433)	(17.225.809.345)
9	Chi phí bán hàng		21.251.472.450	24.837.211.858
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp		36.921.630.321	31.612.104.477
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		74.941.580.861	62.708.869.586
11	Thu nhập khác	31-BCKQKD	1.284.814.530	1.535.707.248
12	Chi phí khác	32-BCKQKD	880.370.452	1.270.030.179
13	Lợi nhuận khác		404.444.078	265.677.069
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50-BCKQKD	75.346.024.939	62.974.546.655
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	51-BCKQKD	7.124.520.871	5.824.202.677
16	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52-BCKQKD	58.209.173	(8.244.423)
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60-BCKQKD	68.163.294.895	57.158.588.401
18	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	61-BCKQKD	66.950.121.974	55.481.819.818
19	Lợi nhuận sau thuế của Cổ đông không kiểm soát	62-BCKQKD	1.213.172.921	1.676.768.583
20	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70-BCKQKD	1.827	1.514
21	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu			

VI.	CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN	Đơn vị tính	Năm 2016	Năm 2015
1	Cơ cấu tài sản	%		
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		48,6%	55,0%
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		51,4%	45,0%
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		21,3%	18,7%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		78,7%	81,3%
3	Khả năng thanh toán	Lần		
	- Khả năng thanh toán nhanh		1,72	1,89
	- Khả năng thanh toán hiện hành		2,52	2,53
4	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA)		9,79%	8,84%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần		9,98%	10,08%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE)		21,14%	17,73%

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2017



Hoàng Anh Dũng

CÔNG TY AN HỘ

Số: 474/2017/BC.KTTC-AASC.KT2

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội được lập ngày 15 tháng 01 năm 2017, từ trang 06 đến trang 38, bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC



Phạm Anh Tuấn

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 0777-2013-002-1

Nguyễn Tuấn Anh

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 1369-13-002-1

Hà Nội, ngày 10 tháng 03 năm 2017



Số: 02/2017/ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2017

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2016 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2017**

I. TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

1. Hội đồng quản trị (HĐQT)

- Hội đồng quản trị Công ty CP Chế tạo điện cơ Hà Nội nhiệm kỳ II (2014-2019) gồm 05 thành viên:
 - + Ông Nguyễn Hoa Cường
 - + Ông Nguyễn Trọng Tiều
 - + Ông Phạm Mạnh Hà
 - + Ông Đoàn Văn Quý
 - + Bà Nguyễn Thị Thanh Yên

HĐQT đã họp và bầu ông Nguyễn Hoa Cường làm Chủ tịch.

- Tại phiên họp HĐQT số 04/2016, ông Nguyễn Hoa Cường có đơn xin thôi không đảm nhận nhiệm vụ Chủ tịch HĐQT để tập trung thời gian cho công tác tái cấu trúc Tổng công ty. HĐQT đã nhất trí 100% bầu ông Phạm Mạnh Hà làm Chủ tịch từ ngày 15/8/2016.
- HĐQT cũng đã bổ nhiệm ông Hoàng Anh Dũng và ông Nguyễn Đình Hùng làm thành viên HĐQT thay thế ông Nguyễn Trọng Tiều và bà Nguyễn Thị Thanh Yên có đơn xin thôi tham gia HĐQT vì lý do cá nhân.

2. Ban điều hành:

Thực hiện chỉ đạo của Tổng Công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam (GELEX) về việc tái cấu trúc GELEX, ông Phạm Mạnh Hà nhận nhiệm vụ mới do Tổng Công ty giao. Theo đó, ông Hoàng Anh Dũng đã được HĐQT HEM bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng Giám đốc thay ông Hà từ ngày 01/07/2016.

Tháng 10/2016, HĐQT đã bổ nhiệm ông Bùi Quang Vinh làm Phó Tổng Giám đốc. Cùng với việc thay đổi và bổ sung nhân sự Ban Tổng Giám đốc, việc phân công nhiệm vụ trong Ban đã được thay đổi và quy định rõ ràng.

Ban điều hành Công ty có 02 người là thành viên HĐQT nên công tác báo cáo, cập nhật thông tin được tiến hành thường xuyên, đầy đủ, đáp ứng yêu cầu của HĐQT. Việc nắm bắt chủ trương của HĐQT và triển khai thực hiện được kịp thời.



II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2016

1. Hoạt động của HĐQT

Hội đồng quản trị họp định kỳ hàng quý để thông qua báo cáo kết quả SXKD, định hướng hoạt động cho quý tiếp theo. Ngoài ra, HĐQT còn triệu tập các phiên họp đột xuất hoặc xin ý kiến bằng văn bản để kịp thời giải quyết những vướng mắc nảy sinh trong quá trình hoạt động của Công ty.

Trong năm, HĐQT đã triệu tập 08 phiên họp tập trung, ban hành 11 Nghị quyết và 07 quyết định tập trung cho công tác nhân sự của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc; thông qua việc cơ cấu lại một số phòng ban, xưởng sản xuất theo hướng phù hợp hơn với mục tiêu SXKD; theo đó, tổ chức, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ quản lý cấp trung; chỉ đạo công tác đầu tư mở rộng ngành hàng, đầu tư nâng cao năng lực sản xuất; công tác quản lý vốn tại các công ty con; định hướng chiến lược phát triển kinh doanh Ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT phục vụ công tác quản lý và điều hành Công ty.

Năm 2016, HĐQT đã chỉ đạo, giám sát Ban điều hành trong việc: Tổ chức thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016; thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT,... đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật, tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. HĐQT luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban điều hành thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

HĐQT đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của mình trong phạm vi, quyền hạn quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, đảm bảo cân đối hài hoà lợi ích của Công ty, của Cổ đông và đối tác cũng như quyền lợi của người lao động, đặt nền móng vững chắc cho sự phát triển bền vững của Công ty.

Thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát Công ty năm 2016 theo đúng Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thông qua là 500 triệu đồng.

2. Kết quả thực hiện

2.1. Các chỉ tiêu về SXKD:

Với tinh thần trách nhiệm cao, HĐQT đã lãnh đạo Công ty vượt qua khó khăn thử thách để hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông giao. Cụ thể:

+ Doanh thu thuần : 658,811 tỷ đồng, đạt 113,6 % so với kế hoạch;

Trong đó, doanh thu sản xuất công nghiệp đạt 413,2 tỷ đồng.

+ Lợi nhuận sau thuế : 88,166 tỷ đồng, đạt 157.4 % so với kế hoạch.

+ Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2016 đạt 628 tỷ, tăng 18,5% so với thời điểm kết thúc năm 2015.

2.2. Công tác đầu tư công nghệ và nghiên cứu khoa học.

Năm 2016, công tác đầu tư nâng cao năng lực sản xuất và mở rộng ngành hàng mới được chú trọng. Tổng giá trị đầu tư năm 2016 là 28,743 tỷ đồng. chủ yếu :

- Thực hiện chiến lược phát triển sản phẩm mới, Công ty đã hoàn thiện dây chuyền công nghệ sản xuất máy biến áp lõi tôn vô định hình để chế tạo các máy biến áp siêu giảm tổn thất cho ngành điện. Dự án hoàn thành góp phần nâng cao năng lực

102
T
H
Đ
Đ
1-1

thiết kế, chế tạo sản phẩm máy biến áp của HEM; đáp ứng yêu cầu giảm tổn hao năng lượng trên lưới điện phân phối của EVN.

- Cũng với mục tiêu trên, HEM có nhiều cố gắng trong công tác nghiên cứu khoa học công nghệ. Đề tài “Nghiên cứu, hoàn thiện thiết kế và công nghệ chế tạo dây động điện không đồng bộ 3 pha rôto lồng sóc, công suất đến 30kW” đang được nỗ lực thực hiện theo tiến độ và yêu cầu của Bộ Khoa học và Công nghệ.
- Nhằm nâng cao năng lực sản xuất, Công ty đầu tư các thiết bị công nghệ sản xuất máy biến áp, động cơ điện, cải thiện năng suất lao động, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.

2.3. Công tác đầu tư tài chính:

Công tác đầu tư vốn ra bên ngoài luôn được quan tâm với mục tiêu mang lại hiệu quả sử dụng vốn. Đến thời điểm 31/12/2016, Công ty đang có vốn đầu tư tại 02 Công ty con là Công ty cổ phần Điện cơ Hà Nội (HECO) và Trường Cao đẳng công nghệ Hà Nội (HITECH) và 01 Công ty liên kết là Công ty TNHH SAS-CTAMAD. Các đơn vị thành viên đều đang hoạt động có hiệu quả, lợi nhuận được chia về HEM năm 2016 đạt 64,663 tỷ đồng, góp phần đáng kể vào kết quả lợi nhuận của HEM.

HĐQT đã chỉ đạo, giám sát chặt chẽ Ban điều hành trong việc quản lý, sử dụng vốn, tài sản để hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, bảo toàn và phát triển nguồn vốn của cổ đông.

2.4. Công tác quan hệ cổ đông:

Năm 2016 Công ty đã thực hiện việc đăng ký lưu ký cổ phiếu của HEM tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch cổ phiếu HEM tại Thị trường giao dịch chứng khoán của công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCOM). Công ty thực hiện công bố thông tin đầy đủ và kịp thời theo quy định, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

Đến thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự đại hội đồng cổ đông, Công ty có tổng số 320 cổ đông, trong đó có 04 cổ đông pháp nhân. Cổ đông lớn là Tổng Công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam nắm giữ 65,88% /vốn điều lệ.

III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2017

Mục tiêu năm 2017 của Công ty là tăng trưởng sản xuất công nghiệp, khai thác tối đa thị trường sản phẩm mới – máy biến áp Amorphous, đảm bảo tổng doanh thu đạt 587 tỷ đồng (*trong đó doanh thu SXCN là 565 tỷ đồng, tăng 36,7% so với năm 2016*); quản lý hiệu quả nguồn vốn đầu tư ra bên ngoài, chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế đạt 67 tỷ đồng. Tỷ lệ chi trả cổ tức 15%. Để đạt được mục tiêu trên, toàn Công ty sẽ phải nỗ lực phấn đấu và có những giải pháp thực hiện phù hợp, hiệu quả. HĐQT đề ra một số biện pháp hoạt động trong năm 2017 như sau:

- Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời giám sát chặt chẽ, hỗ trợ Ban Tổng giám đốc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 giao.

- Khai thác, sử dụng hiệu quả dự án đầu tư trong năm 2016; triển khai đúng tiến độ các hạng mục đầu tư năm 2017.

- Tiếp tục xây dựng, quảng bá thương hiệu HEM để mở rộng, phát triển thị phần trong và ngoài nước.

Trên đây là Báo cáo của HĐQT Công ty về kết quả hoạt động năm 2016 và định hướng hoạt động năm 2017. Rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến xây dựng của Quý cổ đông.

Nhân dịp này, HĐQT xin trân trọng cảm ơn Quý vị cổ đông đã tin tưởng, đồng hành cùng chúng tôi; xin cảm ơn Quý khách hàng, đối tác đã tin nhiệm, hợp tác cùng Công ty; xin cảm ơn tập thể lãnh đạo và CBCNV Công ty đã nỗ lực, đoàn kết để góp phần vào thành công chung của Công ty; xin cảm ơn Tổng Công ty CP Thiết bị điện Việt Nam đã luôn quan tâm, giúp đỡ và ủng hộ chúng tôi trong suốt thời gian qua.

Năm 2017, HĐQT Công ty cam kết sẽ cùng Ban điều hành, tiếp tục nỗ lực hết mình, đảm bảo sản xuất ổn định, hiệu quả, đạt được các mục tiêu đã đề ra. HĐQT rất mong nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ cũng như tâm huyết gắn bó lâu dài của các Quý cổ đông, các Đối tác và toàn thể CBCNV trong Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



PHẠM MẠNH HÀ

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Lưu thư ký Công ty.



BAN KIỂM SOÁT
Số: 10/BC-BKS

Hà Nội, ngày 22 tháng 03 năm 2017

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT NĂM 2016**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông,**

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
- Căn cứ vào tình hình thực tế hoạt động của Công ty Cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội năm 2016,

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016 như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2016**1. Tình hình nhân sự của Ban Kiểm soát:**

Ban Kiểm soát Công ty CP Chế tạo Điện cơ Hà Nội Nhiệm kỳ 2014-2019 được ĐHĐCĐ bầu ra 03 thành viên kiêm nhiệm (không biến động trong năm 2016) gồm:

1. Bà Phạm Thị Minh Cúc, Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Năng lượng GELEX, Trưởng Ban;
2. Ông Tạ Đình Lân, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Xây dựng và Thiết bị Công nghiệp CIE1, Thành viên;
3. Bà Đoàn Thị Lan Phương, Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV GELEX-EMIC, Thành viên;

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016:

Năm 2016, Ban Kiểm soát đã tiến hành triển khai hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016 trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

Nội dung các công việc cụ thể của Ban Kiểm soát trong năm 2016 như sau:

- Xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành;
- Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản, các quy định, quy chế kiểm soát nội bộ của Công ty;
- Kiểm tra, đánh giá các quy trình trọng yếu của Công ty;
- Đánh giá tình hình tài chính căn cứ vào Báo cáo tài chính hàng quý, báo cáo tài chính năm (đã được kiểm toán);
- Đánh giá tình hình thực hiện công tác đầu tư tại Công ty trong năm.



Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát đã nhận được sự phối hợp và hỗ trợ tích cực của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc cũng như các đơn vị chức năng trong việc thực hiện nhiệm vụ của Ban mà Đại hội đồng cổ đông đã giao.

Năm 2016, Ban Kiểm soát không nhận được kiến nghị hay khiếu nại nào của cổ đông yêu cầu xem xét về hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty, cũng như về công tác điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2016

1. Đánh giá công tác quản lý, điều hành:

1.1. Công tác quản lý của Hội đồng quản trị:

- HĐQT Công ty Nhiệm kỳ 2014-2019 gồm 05 thành viên, trong năm 2016, tình hình công tác nhân sự của HĐQT có một số biến động như sau:
 - o Kể từ ngày 15/8/2016:
 - Ông Nguyễn Hoa Cương, vì lý do công việc, thôi không giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT để giữ chức vụ thành viên HĐQT kiêm nhiệm;
 - Ông Phạm Mạnh Hà, giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty chuyên trách;
 - Ông Hoàng Anh Dũng, làm Thành viên Hội đồng quản trị thay thế ông Nguyễn Trọng Tiếu, thôi không tham gia làm Thành viên HĐQT vì lý do cá nhân;
 - o Kể từ ngày 15/9/2016:
 - Ông Nguyễn Đình Hùng, làm Thành viên Hội đồng quản trị thay thế Bà Nguyễn Thị Thanh Yến, thôi không tham gia làm Thành viên HĐQT vì lý do cá nhân;
- Năm 2016, HĐQT đã tiến hành các cuộc họp định kỳ, thường xuyên để bàn bạc và ban hành các Nghị quyết, Quyết định một cách kịp thời, đúng trình tự chỉ đạo đối với các hoạt động của Công ty. Trong năm 2016, HĐQT đã thông qua kế hoạch đầu tư hoàn thiện dây chuyền công nghệ sản xuất máy biến áp lõi tôn vô định hình để chế tạo các máy biến áp siêu giảm tổn thất cho ngành điện, chỉ đạo công tác bố trí sắp xếp cán bộ quản lý, công tác nghiên cứu khoa học, ...
- Năm 2016, thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Công ty đã hoàn thành thủ tục tăng vốn điều lệ của Công ty từ 322.450.000.000 đồng lên 368.000.000.000 đồng theo quy định của Nhà nước. Công ty cũng đã thực hiện việc đăng ký lưu ký cổ phiếu của HEM tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch cổ phiếu HEM tại Thị trường giao dịch chứng khoán của công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCOM).

Qua kết quả làm việc của BKS cho thấy HĐQT đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; thực hiện tốt chức năng quản trị, đảm bảo vai trò định hướng phát triển cho Công ty.

1.2. Công tác quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc:

- Về công tác nhân sự Ban Tổng giám và Cán bộ quản lý Công ty trong năm 2016 có một số biến động như sau:

o Nhân sự Ban Tổng giám đốc:

- Ông Hoàng Anh Dũng được bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng giám đốc thay thế cho Ông Phạm Mạnh Hà, thôi làm Tổng giám đốc Công ty kể từ ngày 01/7/2016;
- Ông Bùi Quang Vinh được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty kể từ ngày 15/10/2016

Từ ngày 15/10/2016, Ban Tổng giám đốc điều hành Công ty gồm 04 thành viên gồm Tổng giám đốc và 03 Phó Tổng giám đốc.

o Nhân sự đội ngũ Cán bộ quản lý của Công ty:

▪ Bổ nhiệm mới:

Ông Hoàng Khải Hoàn được bổ nhiệm làm PP Kỹ thuật từ ngày 15/9/2016.

Ông Lê Thanh Hải và Bà Cao Thị Xiêm được bổ nhiệm làm PP TCKT từ ngày 15/9/2016

Ông Nguyễn Nam Sơn được bổ nhiệm làm TP Kỹ thuật từ 01/12/2016

Ông Lương Kiên Trung được bổ nhiệm làm PP Dự án từ ngày 01/12/2016

▪ Chấm dứt Hợp đồng lao động:

Ông Nguyễn Tuấn Anh, Phó Phòng Kinh doanh, CD HĐLĐ từ ngày 01/8/2016

Ông Lê Đình Phương, PGĐ X. Cơ khí, CD HĐLĐ từ ngày 01/9/2016

Ông Lê Văn Thăng, Trưởng phòng RD, CD HĐLĐ từ ngày 01/10/2016

Ông Lê Thái Sơn, Phó phòng Kinh doanh CD HĐLĐ từ ngày 01/11/2016

Các quy trình, thủ tục bổ nhiệm cán bộ và bàn giao công việc đã được tiến hành chặt chẽ, rõ ràng, minh bạch và đúng quy định hiện hành.

- Đánh giá về kết quả của công tác điều hành:

+ Về công tác thị trường, năm 2016, Ban Tổng giám đốc Công ty đã chỉ đạo tích cực việc phát triển mở rộng thị trường, đặc biệt tập trung vào ngành hàng Máy biến áp. Ngành hàng Máy biến áp có sự tăng trưởng đáng kể trong năm 2016 (Doanh thu đạt 274 tỷ đồng, tăng 80% so với năm 2015). Tuy nhiên, đối với ngành hàng động cơ điện và dịch vụ sửa chữa, do áp lực cạnh tranh khốc liệt của thị trường, đặc biệt là động cơ Trung Quốc nên doanh thu của hai ngành hàng này bị sụt giảm so với năm 2015.

+ Công ty cũng luôn tích cực trong công tác cải tiến kỹ thuật, ứng dụng công nghệ mới, nâng cao mẫu mã và chất lượng sản phẩm.

+ Trong năm 2016, Công ty đã ban hành mới và sửa đổi một số Quy định, quy chế quản lý nội bộ quan trọng như: Quy chế trả lương, Quy chế chi khuyến khích môi giới tiêu thụ sản phẩm MBA, dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, dự án và mua mới động cơ đặc biệt Công ty, Nội quy lao động Công ty,... Các Quy định và Quy chế được ban hành mới và sửa đổi đúng quy trình, phù hợp với quy định của nhà nước, yêu cầu thực tế về quản lý của Công ty.

2. Đánh giá tình hình tài chính của Công ty:

Báo cáo Tài chính hàng quý và Báo cáo Tài chính năm 2016 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành, được kiểm toán và soát xét bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Ý kiến của kiểm toán viên độc lập về báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty là ý kiến chấp nhận toàn bộ. Báo cáo đã phản ánh hợp lý, trung thực tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2016 cũng như kết quả kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ năm 2016; phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành.

2.1. Một số chỉ tiêu tài chính trên BCTC riêng của Công ty tại thời điểm 31/12/2016:

TÀI SẢN	Thời điểm 31/12/2016	NGUỒN VỐN	Thời điểm 31/12/2016
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	349.891.188.631	A - NỢ PHẢI TRẢ	150.567.009.862
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	108.489.035.235	1. Nợ ngắn hạn	143.373.796.296
2. DT tài chính ngắn hạn	20.300.000.000	2. Nợ dài hạn	7.193.213.566
3. Các khoản PT ngắn hạn	107.945.257.856		
4. Hàng tồn kho	111.362.378.709		
5. Tài sản ngắn hạn khác	1.794.516.831		
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	278.263.540.515	B - VỐN CHỦ SH	477.587.719.284
1. Tài sản cố định	75.738.774.831	1. Vốn chủ sở hữu	475.995.500.603
2. Tài sản dở dang dài hạn	600.369.850	2. Nguồn KP và quỹ khác	1.592.218.681
3. Đầu tư tài chính dài hạn	199.744.829.336		
4. Tài sản dài hạn khác	2.179.566.498		
TỔNG TÀI SẢN	628.154.729.146	TỔNG NGUỒN VỐN	628.154.729.146

Nhận xét chung về tình hình tài chính đến thời điểm 31/12/2016:

- Hệ số thanh toán nhanh là 1,66 lần, cho thấy khả năng thanh toán thực sự cũng như khả năng chuyển đổi thành tiền của Công ty tốt.

- Hệ số vòng quay hàng tồn kho là 6,4 lần;

- Hệ số vòng quay các khoản phải thu ngắn hạn là 5,2 lần;

- Các khoản nợ phải trả chiếm tỷ trọng 24% trên tổng nguồn vốn.

- Tỷ suất lợi nhuận ròng trên Vốn chủ sở hữu (ROE) là 25,5%

- Tỷ suất lợi nhuận ròng trên Tổng tài sản (ROA) là 15,2%

Các chỉ số trên đây phản ánh tình hình tài chính của Công ty tốt, lành mạnh và an toàn.

2.3. Tình hình thực hiện một số chỉ tiêu SXKD chính năm 2016:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016		So sánh	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH 2016	TH2016/TH 2015
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tr. đồng	580.000	658.811	113,6%	132,9%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	62.000	94.705	152,8%	122,7%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	56.000	88.166	157,4%	122,4%

- Tổng doanh thu và thu nhập khác:	727.389.322.621
<i>Trong đó:</i>	
+ Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ:	658.811.325.116
+ Doanh thu hoạt động tài chính:	67.293.182.975
+ Thu nhập khác:	1.284.814.530
- Tổng lợi nhuận sau thuế:	88.166.490.514

Như vậy, Công ty đã thực hiện kế hoạch SXKD năm 2016 vượt các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông giao.

3. Đánh giá công tác đầu tư:

Năm 2016, với mục tiêu không ngừng nâng cao năng lực sản xuất thông qua việc nghiên cứu, ứng dụng những công nghệ sản xuất hiện đại, Công ty đã tiếp tục tăng cường công tác đầu tư. Giá trị TSCĐ tăng do đầu tư trong năm 2016 là 28,7 tỷ đồng. Bao gồm:

Trong đó:

- + Đầu tư hoàn thiện dây chuyền công nghệ sản xuất máy biến áp lõi tôn vô định hình để chế tạo các máy biến áp siêu giảm tổn thất cho ngành điện MBA Amorphous: 12,6 tỷ đồng
- + Mua mới Máy quán đồng lá : 3,4 tỷ đồng
- + Mua mới Máy cắt chéo lá tôn CTL400: 7,3 tỷ đồng
- + Phần mềm thiết kế động cơ (Phần vốn đối ứng trong khuôn khổ Đề tài nghiên cứu khoa học): 966 triệu đồng.

Các thủ tục đầu tư được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, tuân thủ đúng quy định về quản lý đầu tư của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

Việc đầu tư máy móc, thiết bị và tài sản nhằm nâng cao năng lực sản xuất của Công ty, đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của thị trường.

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

Năm 2016, Công ty đã hoàn thành tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; tiền vốn và tài sản được bảo toàn và phát triển; tình hình sản xuất kinh doanh ổn định; thu nhập của người lao động được cải thiện.

Để tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban Kiểm soát có một số kiến nghị như sau:

1. Tăng cường công tác đào tạo, tìm kiếm và phát triển nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty và các công ty con.
2. Chú trọng hơn nữa tới công tác thị trường, đặc biệt là công tác duy trì và phát triển thị trường động cơ điện và dịch vụ sửa chữa, vốn là thị trường truyền thống của Công ty.
3. Nâng cao chất lượng công tác lập kế hoạch, điều độ sản xuất để kịp thời tranh thủ được các nguồn lực, nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Phạm Thị Minh Cúc

Số: 01/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v : *Phê chuẩn việc bổ nhiệm nhân sự Hội đồng quản trị Công ty*

Kính trình : Đại hội đồng cổ đông - Công ty cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội;
- Căn cứ Đơn xin từ chức thành viên Hội đồng quản trị của ông Nguyễn Trọng Tiểu;
- Căn cứ Đơn xin từ chức thành viên Hội đồng quản trị của bà Nguyễn Thị Thanh Yến;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 29/2016/NQ-HĐQT ngày 08/08/2016;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 33/2016/NQ-HĐQT ngày 12/09/2016;

Trong năm hoạt động 2016, Công ty có sự thay đổi một số nhân sự là thành viên Hội đồng quản trị. Vì vậy, để đảm bảo hoạt động bình thường, liên tục của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê chuẩn việc bổ nhiệm nhân sự Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

1. Bổ nhiệm ông Hoàng Anh Dũng – Tổng giám đốc Công ty làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2014-2019 thay thế ông Nguyễn Trọng Tiểu kể từ ngày 15/08/2016.
2. Bổ nhiệm ông Nguyễn Đình Hùng – Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty CP Thiết bị điện Việt Nam làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2014-2019 thay thế bà Nguyễn Thị Thanh Yến kể từ ngày 15/09/2016.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận.

Nơi nhận:

- Các cổ đông
- HĐQT, BKS
- Lưu thư ký Công ty

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phạm Mạnh Hà

Số: 02 /TTr - HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2017

TỜ TRÌNH

*V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán
(Bao gồm Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất)*

Kính trình : Đại hội đồng cổ đông - Công ty cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chế tạo điện cơ Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán (Bao gồm báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất). Cụ thể:

Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 cho kỳ hoạt động từ 01/01/2016 đến 31/12/2016 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC đã được công bố thông tin theo quy định và đăng tải trên Website của Công ty (www.hem.vn) bao gồm:

- Báo cáo của Kiểm toán viên;
- Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2016;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2016;
- Thuyết minh báo cáo tài chính năm 2016;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông
- HĐQT, BKS
- Lưu thư ký Công ty

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Mạnh Hà

Số: 03 /TTr - HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2017

TỜ TRÌNH

Về phương án phân phối lợi nhuận

Kính trình : Đại hội đồng cổ đông - Công ty cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016; Báo cáo Tài chính năm đã được kiểm toán và Ban kiểm soát thẩm định.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chế tạo điện cơ Hà Nội trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận như sau:

Đơn vị tính : VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2016	88.166.490.514
2	Phân phối lợi nhuận:	82.610.740.000
	Chi trả cổ tức bằng tiền 20% (36.644.370 CP)	73.288.740.000
	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	5.000.000.000
	Quỹ Đầu tư phát triển	3.000.000.000
	Quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành (1,5%/LNST)	1.322.000.000
3	Lợi nhuận để lại chưa phân phối	5.555.750.514

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua .

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Các cổ đông
- HĐQT, BKS
- Lưu thư ký Công ty



Phạm Mạnh Hà

HEM

Số: 05 /TTr - HĐQT

Hà Nội, ngày tháng 03 năm 2017

TỜ TRÌNH

(V/v: *Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội*)

Kính trình : Đại hội đồng cổ đông - Công ty cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội;

Căn cứ các quy định pháp luật hiện hành và yêu cầu thực tiễn, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình tổ chức và hoạt động của HEM, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ HEM như sau:

1. Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung các nội dung cụ thể của Điều lệ theo Phụ lục đính kèm và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị thực hiện việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật các nội dung này vào Điều lệ, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và phù hợp với quy định của pháp luật.
2. Đại hội đồng cổ đông giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị thực hiện đăng ký Điều lệ với cơ quan có thẩm quyền (nếu có theo quy định luật hiện hành) và công bố thông tin. Điều lệ sửa đổi bổ sung này có hiệu lực kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Lưu thư ký Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Mạnh Hà

PHỤ LỤC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ HEM

STT	Điều khoản sửa đổi	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi
1.	Điều 1. Định nghĩa	Điều 1.5 Điều lệ quy định: “Cán bộ quản lý” là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và thủ trưởng các đơn vị trong Công ty.	Sửa đổi Điều 1.5 như sau: “Cán bộ quản lý” là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn.	Chỉnh sửa khái niệm “cán bộ quản lý” theo Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 121/2012/TT-BTC .
2.	Điều 2. Tên, hình thức, Trụ sở, Chi nhánh, Văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty	Điều 2.3 Điều lệ quy định: “3. Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.”	Sửa đổi, bổ sung Điều 2.3 như sau: “3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty: a. Số lượng người đại diện theo pháp luật là một (01) người. Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty. b. Người đại diện theo pháp luật của Công ty là cá nhân đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án. c. Người đại diện theo pháp luật của Công ty phải cư trú ở Việt Nam; trường hợp xuất cảnh ra nước ngoài thì phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác để thực hiện quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty. d. Trường hợp hết thời hạn ủy quyền mà người đại diện theo pháp luật của Công ty chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì người được ủy quyền vẫn tiếp	Chỉnh sửa, bổ sung để làm rõ thêm một số quy định có liên quan đến người đại diện theo pháp luật của Công ty trên cơ sở phù hợp với quy định tại Điều 13 Luật Doanh nghiệp 2014 .

			<p>tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty trong phạm vi đã được ủy quyền cho đến khi người đại diện theo pháp luật của Công ty trở lại làm việc tại Công ty hoặc cho đến khi Hội đồng quản trị quyết định cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của Công ty.</p> <p>e. Trường hợp người đại diện theo pháp luật của Công ty vắng mặt tại Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty hoặc bị chết, mất tích, tạm giam, kết án tù, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự thì Hội đồng quản trị cử người khác làm đại diện theo pháp luật của Công ty.”</p>	
3.	Điều 6. Cổ phiếu	<p>Điều 6.3 Điều lệ hiện hành quy định:</p> <p>“Cổ phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>- <u>Chữ ký mẫu của Chủ tịch Hội đồng quản trị.</u>”</p>	<p>Sửa đổi Điều 6.3 như sau:</p> <p>“Cổ phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>.....</p> <p>- <u>Chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của Công ty.</u>”</p>	<p>Chỉnh sửa để phù hợp với Điều 120.1 Luật Doanh nghiệp.</p>
4.	Điều 8. Chuyển nhượng cổ phần	<p>Điều 8 Điều lệ quy định:</p> <p>1. “Tất cả các loại cổ phần của Công ty đều được tự do chuyển nhượng phù hợp theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p> <p>2. Các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng cổ tức.”</p>	<p>Sửa đổi Điều 8 như sau:</p> <p>1. “Tất cả các loại cổ phần của Công ty đều được tự do chuyển nhượng phù hợp theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p> <p>2. Việc chuyển nhượng được thực hiện bằng hợp đồng theo cách thông thường hoặc thông qua giao dịch trên thị trường chứng khoán. Trường hợp chuyển nhượng bằng hợp đồng thì giấy tờ chuyển nhượng phải được bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng hoặc đại</p>	<p>Sửa để phù hợp với quy định tại Điều 126 Luật Doanh nghiệp.</p>

		<p>diện ủy quyền của họ ký. Trường hợp chuyển nhượng thông qua giao dịch trên thị trường chứng khoán, trình tự, thủ tục và việc ghi nhận sở hữu thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán.</p> <p>3. Trường hợp cổ đông là cá nhân chết thì người thừa kế theo di chúc hoặc theo pháp luật của cổ đông đó là cổ đông của Công ty.</p> <p>4. Trường hợp cổ phần của cổ đông là cá nhân chết mà không có người thừa kế, người thừa kế từ chối nhận thừa kế hoặc bị truất quyền thừa kế thì số cổ phần đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về dân sự.</p> <p>5. Cổ đông có quyền tặng cho một phần hoặc toàn bộ cổ phần của mình tại Công ty cho người khác; sử dụng cổ phần để trả nợ. Trường hợp này, người được tặng cho/nhận trả nợ bằng cổ phần sẽ là cổ đông của Công ty.</p> <p>6. Người nhận cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều này chỉ trở thành cổ đông Công ty từ thời điểm các thông tin của họ quy định tại Khoản 2 Điều 121 của Luật Doanh nghiệp được ghi đầy đủ vào sổ đăng ký cổ đông.</p> <p>7. Các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan.”</p>	
5.	Điều 11.3 về quyền của Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% tổng số cổ phần phổ thông trong	<p>Bổ sung thêm: quyền của Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên vào Điều 11.3 như sau:</p> <p>“Xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm soát;”</p>	Bổ sung cho phù hợp với Điều 114.2.b Luật Doanh nghiệp.

	<p>thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên</p>			
<p>6.</p>	<p>Điều 13.3 về trường hợp triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường</p>	<p>- Điều 13.3.2 Điều lệ quy định: HĐQT phải triệu tập ĐHĐCĐ bất thường khi “<i>Bảng cân đối kế toán hàng năm, các báo cáo quý hoặc nửa năm hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn điều lệ đã bị mất một nửa</i>”</p> <p>- Điều 13.3.3 Điều lệ quy định: HĐQT phải triệu tập ĐHĐCĐ bất thường khi “<i>Khi số thành viên của HĐQT ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định</i>”</p> <p>- Điều 13.3.5 Điều lệ quy định: HĐQT phải triệu tập ĐHĐCĐ bất thường khi “<i>Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình</i>”</p>	<p>Sửa đổi như sau:</p> <p>- Điều 13.3.2: “<i>Bảng cân đối kế toán hàng năm, các báo cáo quý hoặc nửa năm hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa so với số đầu kỳ</i>”</p> <p>- Điều 13.3.3: “<i>Khi số thành viên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định</i>”</p> <p>- Điều 13.3.5: “<i>Theo yêu cầu của Ban kiểm soát</i>”</p>	<p>Sửa đổi cho phù hợp với Điều 13.3.b Điều lệ mẫu kèm theo Thông tư 121/2012/TT-BTC.</p> <p>Sửa đổi để phù hợp với Điều 136.3.b Luật Doanh nghiệp 2014.</p> <p>Sửa đổi để phù hợp với Điều 136.3.d Luật Doanh nghiệp 2014</p>

		<p>- Điều 14.2.11 Điều lệ quy định: ĐHDCĐ thường niên và bất thường thông qua các vấn đề sau:</p> <p><i>“Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;”</i></p> <p>- Điều 14.2.14 Điều lệ quy định: <i>“Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 162.1 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất”</i></p> <p>- Điều 14.3.2 Điều lệ quy định: <i>“Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây:</i></p> <p><i>3.2. Việc mua cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó”</i></p>	<p>- Sửa đổi nội dung của Điều 14.2.11 như sau: <i>“Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong <u>báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.</u>”</i></p> <p>- Sửa đổi nội dung của Điều 14.2.14 như sau: <i>“Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những đối tượng được quy định tại Điều 162.1 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất”</i></p> <p>- Sửa đổi nội dung của Điều 14.3.2 như sau: <i>“Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây:</i></p> <p><i>3.2. Việc mua cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó <u>trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện theo tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua khớp lệnh hoặc chào mua công khai trên Sở giao dịch chứng khoán (khi niêm yết).</u>”</i></p>	<p>- Sửa đổi để phù hợp với Điều 135.2.d Luật Doanh nghiệp và thống nhất với Điều 20.1.4 Điều lệ HEM.</p> <p>- Sửa đổi để phù hợp với Khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp và thống nhất với Điều 25.4.3 Điều lệ HEM.</p> <p>- Sửa đổi để phù hợp với Điều 14.3.b Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 121/2012/TT-BTC.</p>
--	--	---	---	---

8.	<p>Các đại diện được ủy quyền (Điều 15)</p>	<p>Chưa có quy định</p>	<p>Bổ sung thêm nội dung sau vào Khoản 1 Điều 15 như sau: “Cổ đông là tổ chức sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được ủy quyền tối đa cho 05 người đại diện thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình”</p> <p>Bổ sung thêm câu sau vào Khoản 2 Điều 15 như sau: “Cổ đông là cá nhân được ủy quyền cho một cá nhân khác tham dự Đại hội đồng cổ đông.”</p>	<p>Bổ sung trên cơ sở phù hợp với pháp luật hiện hành.</p>
9.	<p>Điều 17. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>- Điều 17.3 Điều lệ quy định: “...Trường hợp Công ty gửi thông báo họp tới tận địa chỉ các cổ đông đăng ký đúng pháp luật, các cổ đông không nhận được, không có ý kiến về việc tham dự họp, Công ty mặc nhiên coi đó là quyền từ chối họp ĐHĐCĐ của cổ đông đó”.</p> <p>- Điều 17.7 Điều lệ quy định: “Trường hợp tất cả cổ đông đại diện 100% số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được ủy quyền tại Đại hội đồng cổ đông, những quyết định được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua đều được coi là hợp lệ kể cả trong trường hợp việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông không theo đúng thủ tục hoặc nội dung biểu quyết không có trong chương trình.”</p>	<p>Sửa đổi như sau:</p> <p>- Bỏ nội dung “Trường hợp Công ty gửi thông báo họp tới tận địa chỉ các cổ đông đăng ký đúng pháp luật, các cổ đông không nhận được, không có ý kiến về việc tham dự họp, Công ty mặc nhiên coi đó là quyền từ chối họp ĐHĐCĐ của cổ đông đó” tại Điều 17.3.</p> <p>- Bỏ Khoản 7 Điều 17.</p>	<p>- Nội dung này chưa phù hợp với pháp luật hiện hành vì sau khi cuộc họp khai mạc, cổ đông đến muộn vẫn có quyền đăng ký vào họp.</p> <p>- do không phù hợp với Điều 148.2 Luật Doanh nghiệp 2014.</p>

<p>10.</p>	<p>Điều 19. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.</p>		<p>Bổ sung các nội dung sau:</p> <p><i>“10. Người triệu tập họp, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp được cho là thích hợp để:</i></p> <p>10.1 <i>Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;</i></p> <p>10.2 <i>Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;</i></p> <p>10.3 <i>Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội.</i></p> <p><i>Người triệu tập họp có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp nếu người triệu tập họp thấy cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.</i></p> <p>11. <i>Trong trường hợp tại Đại hội đồng cổ đông có áp dụng các biện pháp nêu trên, Người triệu tập họp khi xác định địa điểm đại hội có thể:</i></p> <p>11.1. <i>Thông báo đại hội được tiến hành tại địa điểm ghi trong thông báo và chủ tọa đại hội có mặt tại đó (“Địa điểm chính của đại hội”);</i></p> <p>11.2. <i>Bố trí, tổ chức để những cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền không dự họp được theo Điều khoản này hoặc những người muốn tham gia ở địa điểm khác với địa điểm chính của đại hội có thể đồng thời tham dự đại hội;</i></p> <p><i>Thông báo về việc tổ chức đại hội không cần nêu chi tiết những biện pháp tổ chức theo Điều khoản này.</i></p> <p>12. <i>Trong Điều lệ này (trừ khi hoàn cảnh yêu cầu khác), mọi cổ đông được coi là tham gia đại hội ở địa điểm chính của đại hội.”</i></p>	<p>Bổ sung thêm theo khoản 9, khoản 10, khoản 11 Điều 19 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 121/2012/TT-BTC.</p>
------------	--	--	---	--

11.	<p>Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>- Điều 20.1.6 Điều lệ hiện hành quy định nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:</p> <p><i>"1.6. Sửa đổi và bổ sung Điều lệ."</i></p>	<p>- Bổ nội dung tại Điều 20.1.6, theo đó việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ sẽ được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành</p> <p>- Bổ sung nội dung vào Khoản 3 Điều 20:</p> <p><i>"Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử."</i></p> <p>- Bổ sung khoản 5 Điều 20 như sau:</p> <p><i>"5. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:</i></p> <p><i>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán;</i></p> <p><i>b) Tổ chức lại, giải thể Công ty."</i></p>	<p>- Vì theo Điều 144 Luật Doanh nghiệp việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ công ty chỉ cần 51% thông qua</p> <p>- Bổ sung nguyên tắc bầu dồn phiếu theo Điều 144.3 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>- Bổ sung theo Điều 143.2 Luật Doanh nghiệp 2014</p>
-----	--	---	---	---

			<p>- Bổ sung khoản 6 vào Điều 20 như sau:</p> <p><i>“Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.”</i></p>	<p>- Bổ sung theo Điều 148.2 Luật doanh nghiệp 2014</p>
12.	Điều 22. Biên bản họp, nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông		<p>Bổ sung thêm Khoản 2 vào Điều 22 như sau:</p> <p><i>“2. Hiệu lực các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</i></p> <p><i>a. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ thời điểm hiệu lực ghi tại nghị quyết đó.</i></p> <p><i>b. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 23 Điều lệ, thì các nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án, Trọng tài có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.”</i></p>	<p>Bổ sung theo Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2014.</p>
13.	Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông	<p>Điều 23 Điều lệ hiện hành quy định:</p> <p><i>“Trong thời hạn chín mươi ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, <u>cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát có quyền yêu cầu</u> Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết</i></p>	<p>Sửa đổi Điều 23 như sau:</p> <p><i>“Trong thời hạn chín mươi ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, <u>cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 11 của Điều lệ này có quyền yêu cầu</u> Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</i></p> <p><i>1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, <u>trừ trường hợp quy định tại</u></i></p>	<p>Sửa đổi theo quy định tại Điều 147 Luật Doanh nghiệp.</p>

		<p>định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty; 2. Trình tự, thủ tục ra quyết định và nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ công ty.” 	<p><u>Khoản 2 Điều 148 của Luật Doanh Nghiệp:</u></p> <p>2. Nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty.</p> <p><u>Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị huỷ bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bị huỷ bỏ có thể xem xét tổ chức lại Đại hội đồng cổ đông trong vòng 60 ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.</u></p>	
14.	Điều 24. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị	<p>- Điều 24.3.1 và Điều 24.3.2 Điều lệ hiện hành quy định về nguyên tắc gộp phiếu biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị như sau:</p> <p>“3.1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ <u>từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;</u></p> <p><u>3.2. Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên.....;”</u></p>	<p>Sửa đổi Điều 24.3.1 và Điều 24.3.2 như sau:</p> <p>“3.1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông <u>nắm giữ 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;</u></p> <p><u>3.2. Trên 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên.....;”</u></p> <p>- Điều 24.5: Bổ sung thêm một trường hợp thành viên HĐQT không còn tư cách thành viên là khi: “<u>Tư cách làm người đại diện quản lý phần vốn góp của cổ đông/nhóm cổ đông tại Công ty chấm dứt.</u>”.</p>	<p>- Sửa lại cho phù hợp với khoản 3 Điều 11 Điều lệ đang quy định cổ đông/nhóm cổ đông nắm giữ từ trên 10% liên tục 6 tháng mới có quyền đề cử ứng viên HĐQT.</p> <p>- Bổ sung nhằm tạo cơ sở pháp lý để triển khai thực hiện khi có sự thay đổi người đại diện vốn của tổ chức tại HEM</p>

		<p>- Điều 24.6 Điều lệ hiện hành quy định: “Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị mới để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm”</p>	<p>Sửa đổi Điều 24.6 như sau:</p> <p>“<i>HDQT có thể bổ nhiệm thành viên HDQT mới để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được ĐHĐCĐ chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được HDQT bổ nhiệm. <u>Nhiệm kỳ của thành viên HDQT mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.</u></i>”</p> <p>- Bổ sung thêm Khoản 11 vào Điều 24 để quy định về các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên HDQT như sau:</p> <p>“11. <i>Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên HDQT</i></p> <p>11.1. <i>Thành viên Hội đồng quản trị bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều lệ; - Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng; - Có đơn từ chức; - Không còn tư cách thành viên HDQT theo quy định tại Khoản 5 Điều này. <p>11.2. <i>Thành viên HDQT có thể bị bãi nhiệm theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.</i>”</p>	<p>- Sửa đổi để phù hợp với Điều 24.5 Điều lệ mẫu Thông tư 121/2012/TT-BTC</p>
--	--	--	---	---

15.	<p>Điều 25. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</p>	<p>- Điều 25.3.4 Điều lệ hiện hành quy định: HĐQT có thẩm quyền “<u>Bổ nhiệm và bãi nhiệm các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng theo đề nghị của Tổng Giám đốc và quyết định mức lương của họ</u>”</p> <p>- Điều 25.3.8 Điều lệ hiện hành quy định: HĐQT có thẩm quyền “<u>Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi</u>”</p>	<p>- Sửa đổi Điều 25.3.4 như sau: “<u>Bổ nhiệm và bãi nhiệm các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc tài chính, Giám đốc hoặc Trưởng chi nhánh hoặc Văn phòng đại diện của Công ty theo đề nghị của Tổng Giám đốc và quyết định mức lương của họ</u>”</p> <p>- Sửa đổi Điều 25.3.8 như sau: “<u>Quyết định bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác; quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi.</u>”</p> <p>- Bổ sung thêm các điểm sau vào Điều 25.3:</p> <p>“3.12. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;</p> <p>3.13. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;</p> <p>3.14. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Đối với các hợp đồng, giao dịch khác, Hội đồng quản trị có thể tự mình quyết định hoặc giao/phân quyền cho các cấp trực thuộc Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc. Quy định tại Điểm này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 135, Khoản 1 và Khoản 3 Điều 162 của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>3.15. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để ĐHCĐ thông qua quyết định;</p> <p>3.16. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ này.”</p>	<p>Quy định cụ thể các chức danh HĐQT bổ nhiệm/ miễn nhiệm, theo đó các chức danh còn lại do TGD bổ nhiệm.</p> <p>Sửa đổi để phù hợp với Điều 149.2 Luật Doanh nghiệp 2014.</p>
-----	--	--	---	---

16.	Điều 26. Chủ tịch Hội đồng quản trị	<p>- Điều 26.3 Điều lệ quy định: “<i>Trường hợp Chủ tịch tạm thời không thể thực hiện nhiệm vụ của họ vì lý do nào đó, Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm một người khác trong số họ để thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch theo nguyên tắc đa số quá bán.</i>”</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung Điều 26.3 như sau: “<i>Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số.</i>”</p>	<p>- Sửa để phù hợp với Điều 152.4 Luật Doanh nghiệp.</p>
17.	Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị	<p>- Điều 27.4 Điều lệ quy định: “<i>Các cuộc họp HĐQT nêu tại Khoản 3 Điều 27 phải được tiến hành trong thời hạn tối đa mười lăm ngày sau khi có đề xuất họp...</i>”</p> <p>- Điều 27.12 Điều lệ quy định: “<i>12. Nghị quyết bằng văn bản: Nghị quyết bằng văn bản phải có chữ ký của tất cả những thành</i></p>	<p>- Sửa đổi Điều 27.4 Điều lệ như sau: “<i>Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 phải được triệu tập trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc sau khi có đề xuất họp...</i>”</p> <p>- Bổ sung vào Điều 27.8 Điều lệ như sau: “<i>Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp</i>”</p> <p>- Bổ sung nội dung tại Điều 27.9.1 như sau: “<i>Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận;</i>”</p> <p>- Sửa tham chiếu Điều 27.12 thành Điều 27.14 đồng thời đề xuất chỉnh sửa nội dung điều khoản này như sau: “<i>14. Nghị quyết bằng văn bản: Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên</i></p>	<p>- Sửa để phù hợp với Điều 153.5 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>- Sửa để phù hợp với Điều 153.8 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>- Bổ sung để phù hợp với Điều 153.10 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>- Sửa trên cơ sở phù hợp với Điều 27.13 Điều lệ mẫu Thông tư 121/2012/TT-BTC.</p>

		<p>viên Hội đồng quản trị sau đây:</p> <p>12.1. Thành viên có quyền biểu quyết về nghị quyết tại cuộc họp HĐQT;</p> <p>12.2. Số lượng thành viên có mặt không thấp hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định để tiến hành họp Hội đồng quản trị.</p> <p>Nghị quyết loại này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được các thành viên Hội đồng quản trị thông qua tại một cuộc họp được triệu tập và tổ chức theo thông lệ. Nghị quyết có thể được thông qua bằng cách sử dụng nhiều bản sao của cùng một văn bản nếu mỗi bản sao đó có ít nhất một chữ ký của thành viên”.</p>	<p><u>Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết.</u> Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được các thành viên Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp được triệu tập và tổ chức theo thông lệ.”</p> <p>- Bổ sung nội dung tại Điều 27.16 như sau:</p> <p>“16. Những người được mời họp dự thính:</p> <p>Tổng giám đốc (nếu không là thành viên Hội đồng quản trị), những cán bộ quản lý khác và các chuyên gia của một bên thứ ba có thể dự họp Hội đồng quản trị theo lời mời của Hội đồng quản trị nhưng không được biểu quyết trừ khi bản thân họ có quyền được biểu quyết như thành viên Hội đồng quản trị.”</p>	
18.	Điều 28. Người đại diện theo pháp luật của Công ty	<p>- Điều 28 Điều lệ hiện hành quy định:</p> <p>“Điều 28: Người đại diện theo pháp luật của Công ty</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung như sau: “Điều 28: Người đại diện theo pháp luật của Công ty</p> <p>1. Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty. <u>Người đại diện theo pháp luật của Công ty có trách nhiệm sau đây:</u></p>	<p>- Bổ sung để có căn cứ thực hiện.</p> <p>Sửa đổi vì lập quy định tại Điều 2.3 Điều lệ đồng thời bổ sung quy định về trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật</p>

		<p>Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.</p> <p>Người đại diện theo pháp luật của công ty phải thường trú ở Việt Nam; trường hợp vắng mặt trên ba mươi ngày ở Việt Nam thì phải uỷ quyền bằng văn bản cho người khác theo quy định tại Điều lệ công ty để thực hiện các quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật của công ty.”</p>	<p>1.1 <u>Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của Công ty;</u></p> <p>1.2 <u>Trung thành với lợi ích của Công ty; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</u></p> <p>1.3 <u>Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về việc người đại diện đó và người có liên quan của họ làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp chi phối tại các doanh nghiệp khác.</u></p> <p>2. <u>Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm cá nhân đối với những thiệt hại cho Công ty do vi phạm nghĩa vụ quy định tại Khoản 1 Điều này.”</u></p>	<p>phù hợp với Điều 14 Luật Doanh nghiệp.</p>
19.	<p>Điều 31. Bổ nhiệm, miễn nhiệm nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng Giám đốc.</p>	<p>- Điều 31.3 Điều lệ hiện hành quy định về tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc Công ty như sau:</p> <p>“3. Tiêu chuẩn của Tổng Giám đốc:</p> <p>Tổng Giám đốc Công ty phải là người có đủ các tiêu chuẩn sau:</p> <p>3.1. <u>Tốt nghiệp đại học hoặc tương đương trở lên, một trong những ngành kinh tế, kỹ thuật hoặc quản trị kinh doanh; có uy tín, kiến thức và kinh nghiệm quản lý Công ty;</u></p>	<p>Sửa đổi, bổ sung như sau:</p> <p>“3. Tiêu chuẩn của Tổng Giám đốc:</p> <p>Tổng Giám đốc phải là người có đủ các tiêu chuẩn sau:</p> <p>3.1. <u>Tốt nghiệp đại học hoặc tương đương trở lên, một trong những ngành kinh tế, kỹ thuật hoặc quản trị kinh doanh; có uy tín, kiến thức và kinh nghiệm quản lý Công ty;</u></p> <p>3.2. <u>Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh Nghiệp;”</u></p>	<p>Luật Doanh nghiệp 2014 đã bãi bỏ quy định “Tổng Giám đốc không đồng thời làm Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc của doanh nghiệp khác”. Do đó cho phù hợp với Điều 157.2 và Điều 65 Luật Doanh nghiệp.</p>

		<p>3.2. <u>Tổng Giám đốc không được phép là những người bị pháp luật cấm giữ chức vụ này, tức là những người vi thành niên, người không đủ năng lực hành vi dân sự, người đã bị kết án tù, người đang thi hành hình phạt tù, nhân viên lực lượng vũ trang, các cán bộ công chức nhà nước và người đã bị phán quyết là đã làm cho công ty mà họ từng lãnh đạo trước đây bị phá sản;</u></p> <p>3.3. <u>Không đồng thời làm Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc của doanh nghiệp khác."</u></p>		
20.	Điều 31.4 về quyền hạn và trách nhiệm của Tổng Giám đốc		<p>Bổ sung nội dung sau vào quyền hạn và trách nhiệm của Tổng Giám đốc:</p> <p><i>"Đối với những hợp đồng, giao dịch mà cần phải thông qua bởi Đại hội đồng cổ đông hoặc HĐQT theo quy định tại Điều lệ này và các quy định nội bộ khác của Công ty thì Tổng giám đốc chỉ được thay mặt Công ty ký kết khi Đại hội đồng cổ đông hoặc HĐQT đã chấp thuận /thông qua."</i></p>	Bổ sung để phù hợp với các quy định về thẩm quyền phê duyệt hợp đồng, giao dịch của ĐHCĐ và HĐQT.
21.	Điều 31.6 về bãi nhiệm Tổng Giám đốc	<p>- Điều 31.6 Điều lệ hiện hành quy định:</p> <p><i>"Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Tổng Giám đốc khi có từ hai phần ba thành viên Hội đồng quản trị trở lên biểu quyết tán thành (trong trường hợp này</i></p>	<p>Sửa đổi quy định này như sau:</p> <p><i>"Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Tổng Giám đốc khi có đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp có quyền biểu quyết tán thành (trong trường hợp này không tính biểu quyết của Tổng Giám đốc) và bổ nhiệm một Tổng Giám đốc mới thay thế."</i></p>	- Sửa theo quy định tại Điều 30.5 Điều lệ mẫu Thông tư 121/2012/TT-BTC.

		<i>không tính biểu quyết của Tổng Giám đốc) và bổ nhiệm một Tổng Giám đốc mới thay thế. <u>Tổng Giám đốc bị bãi nhiệm có quyền phản đối việc bãi nhiệm này tại ĐHĐCĐ tiếp theo gần nhất.</u></i>		
22.	Điều 34. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi	<p>Điều 34.4 Điều lệ quy định:</p> <p><i>“Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, cán bộ quản lý, hoặc những người liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà một hoặc nhiều thành viên HĐQT, cán bộ quản lý hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính, sẽ không bị vô hiệu hoá vì những mối quan hệ vừa nêu, hoặc vì thành viên HĐQT đó hoặc cán bộ quản lý đó có mặt hoặc tham gia vào cuộc họp liên quan hoặc vào HĐQT hay tiểu ban đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch, hoặc vì những phiếu bầu của họ cũng được tính khi biểu quyết về mục đích đó, nếu:</i></p> <p><i>4.1. <u>Đối với hợp đồng có giá trị từ dưới 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan</u></i></p>	<p>Sửa đổi Điều 34.4 Điều lệ như sau:</p> <p><i>“Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các đối tượng được quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp không bị vô hiệu hoá trong các trường hợp sau đây:</i></p> <p><i>4.1. <u>Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng và giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.</u> Trường hợp này, người đại diện công ty ký hợp đồng phải thông báo các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết.</i></p> <p><i>4.2. <u>Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các hợp đồng và giao dịch khác ngoài các giao dịch quy định tại điểm 4.1 Khoản này.</u> Trường hợp này, người đại diện công ty ký hợp đồng phải thông báo Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ</i></p>	Sửa nhằm thống nhất với Điều 14.2.14 Điều lệ và Điều 162 Luật Doanh nghiệp 2014.

	<p>trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên HĐQT đã được báo cáo cho HĐQT hoặc tiểu ban liên quan. Đồng thời, HĐQT hoặc tiểu ban đó đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan; hoặc</p> <p>4.2. <u>Đối với những hợp đồng có giá trị từ 20% trở lên của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên HĐQT đã được công bố tại ĐHĐCĐ và được ĐHĐCĐ bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này;</u></p> <p>4.3. Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của công ty vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được HĐQT hoặc một tiểu ban trực thuộc HĐQT hay ĐHĐCĐ thông qua.”</p>	<p>đồng bằng văn bản. Trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết; hợp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận khi có số cổ đông đại diện 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành.”</p>	
--	---	---	--

23.	<p>Điều 37. Thành viên Ban kiểm soát</p>	<p>- Điều 37.2.1 và Điều 37.2.2 Điều lệ hiện hành quy định về nguyên tắc góp phiếu biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban Kiểm soát như sau:</p> <p><u>“2.1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;</u></p> <p><u>2.2. Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên.....;”</u></p>	<p>Sửa đổi Điều 37.2.1 và Điều 37.2.2 như sau:</p> <p><u>“2.1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;</u></p> <p><u>2.2. Trên 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên.....;”</u></p> <p>- Điều 37.6: Bổ sung thêm một trường hợp mất tư cách thành viên Ban kiểm soát khi: “Tu cách làm người đại diện quản lý phần vốn góp của cổ đông/nhóm cổ đông tại Công ty chấm dứt. Trong trường hợp này cổ đông là pháp nhân muốn thay đổi người đại diện của mình đang giữ vị trí Trưởng ban hay thành viên Ban kiểm soát của Công ty phải có văn bản gửi đến Ban kiểm soát. Kể từ ngày nhận được văn bản hoặc thời hạn ghi trên văn bản (tính thời điểm đến sau) thì người thay thế đó trở thành thành viên Ban kiểm soát. Nếu người được thay là Trưởng ban thì Ban kiểm soát phải họp và bầu Trưởng ban mới theo quy định. Ban kiểm soát phải báo cáo việc thay đổi này tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất đó”.</p>	<p>- Sửa để phù hợp với khoản 3 Điều 11 Điều lệ đang quy định cổ đông/nhóm cổ đông nắm giữ từ trên 10% liên tục 6 tháng mới có quyền đề cử ứng viên BKS.</p> <p>- Bổ sung nhằm tạo cơ sở pháp lý để triển khai thực hiện khi có sự thay đổi người đại diện vốn của cổ đông tổ chức tại HEM.</p>
-----	--	---	--	---

		<p>- Bổ sung quy định về việc Ban kiểm soát bổ nhiệm tạm thời thành viên mới thay thế chỗ trống phát sinh tại Khoản 7 Điều 37 như sau:</p> <p><i>“Ban kiểm soát có thể bổ nhiệm người khác tạm thời làm thành viên Ban kiểm soát để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Ban kiểm soát bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Ban kiểm soát. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Ban kiểm soát cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Ban kiểm soát thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.”</i></p> <p>- Bổ sung các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát vào Khoản 8 Điều 37 như sau:</p> <p>“8.1. Thành viên Ban kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều lệ này; - Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng; - Có đơn từ chức và được chấp thuận; - Không còn tư cách thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Khoản 6 Điều này. <p>8.2. Thành viên Ban kiểm soát bị bãi nhiệm trong các</p>	<p>- Bổ sung làm căn cứ triển khai khi có phát sinh tình huống.</p> <p>- Bổ sung cho phù hợp với quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp .</p>
--	--	--	---

			<p><i>trường hợp sau đây:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công; - Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ; - Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.” 	
24.	Điều 33, Điều 34, Điều 35	Từ Điều 33 đến Điều 35 nói về nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý mà chưa thấy nhắc đến nhiệm vụ của thành viên Ban Kiểm soát	Bổ sung trách nhiệm, nhiệm vụ của thành viên Ban kiểm soát tương tự như trách nhiệm, nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý trong các điều từ Điều 33 đến Điều 35.	Bổ sung theo quy định tại Điều 34, Điều 35 Điều lệ mẫu Thông tư 121/2012/TT-BTC.
25.	Điều 38. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ	Điều 38.1 Điều lệ hiện hành quy định: “ <i>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cập tại Khoản 2 Điều 24 và Khoản 2 Điều 37 Điều lệ này có quyền trực tiếp hoặc qua người được uỷ quyền, gửi văn bản yêu cầu được kiểm tra trong giờ làm việc và tại địa điểm kinh doanh chính của Công ty danh sách cổ đông....”</i>	Sửa đổi như sau: “ <i>Cổ đông phổ thông có quyền trực tiếp hoặc qua người được uỷ quyền, gửi văn bản yêu cầu được kiểm tra trong giờ làm việc và tại địa điểm kinh doanh chính của Công ty các thông tin liên quan đến cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết....”</i>	Sửa đổi cho phù hợp Điều 114.1.e Luật doanh nghiệp 2014.
26.	Các chỉnh sửa, bổ sung khác thể hiện trên Dự thảo Điều lệ đính kèm.			

HEM

Số:...../2017/ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2017

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO ĐIỆN CƠ HÀ NỘI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty CP Chế tạo điện cơ Hà Nội;
- Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 ngày 04 tháng 04 năm 2017 của Công ty cổ phần Chế tạo điện cơ Hà Nội,

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO ĐIỆN CƠ HÀ NỘI**

QUYẾT NGHỊ :

Điều 1. Đại hội thống nhất thông qua nội dung các Báo cáo:

1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2016 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2017;
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2016 và định hướng hoạt động năm 2017.
3. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016.

Điều 2. Chấp thuận thay đổi nhân sự Hội đồng quản trị Công ty, cụ thể:

- Bổ nhiệm ông Hoàng Anh Dũng – Tổng giám đốc Công ty làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2014-2019 thay thế ông Nguyễn Trọng Tiểu kể từ ngày 15/08/2016.
- Bổ nhiệm ông Nguyễn Đình Hùng – Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty CP Thiết bị điện Việt Nam làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2014-2019 thay thế bà Nguyễn Thị Thanh Yến kể từ ngày 15/09/2016.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 (Bao gồm báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất cho kỳ hoạt động từ 01/01/2016 đến 31/12/2016) được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC đã được công bố thông tin theo quy định và đăng tải trên Website của Công ty (www.hem.vn).

Điều 4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 như sau:

Đơn vị tính : VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2016	88.166.490.514
2	Phân phối lợi nhuận:	82.610.740.000
	<i>Chi trả cổ tức bằng tiền 20% (36.644.370 CP)</i>	73.288.740.000
	<i>Quỹ Khen thưởng, phúc lợi</i>	5.000.000.000
	<i>Quỹ Đầu tư phát triển</i>	3.000.000.000
	<i>Quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành (1,5%/LNST)</i>	1.322.000.000
3	Lợi nhuận để lại chưa phân phối	5.555.750.514

Điều 5. Thông qua Các chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch năm 2017; thù lao và quỹ thưởng HĐQT, Ban kiểm soát; Quỹ thưởng Ban điều hành năm 2017 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2017
1	Về Sản xuất kinh doanh		
-	Doanh thu thuần	Đồng	587.000.000.000
-	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	67.000.000.000
-	Chi trả cổ tức	%/ năm	15
2	Về kinh phí HĐQT và Ban điều hành		
-	Thù lao HĐQT và BKS	Đồng	700.000.000
-	Quỹ thưởng HĐQT và BKS		2% lợi nhuận sau thuế
-	Quỹ thưởng Ban điều hành		2% lợi nhuận sau thuế

Điều 6. Thông qua Công ty kiểm toán cho năm tài chính năm 2017:

- Tên đơn vị : Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
- Địa chỉ : Số 1 Lê Phụng Hiểu – Hoàn Kiếm – Hà Nội.

Điều 7. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Chế tạo điện cơ Hà Nội như sau:

- Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung các nội dung cụ thể của Điều lệ theo Phụ lục đính kèm và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị thực hiện việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật các nội dung này vào Điều lệ, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và phù hợp với quy định của pháp luật.
- Đại hội đồng cổ đông giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị thực hiện đăng ký Điều lệ với cơ quan có thẩm quyền (nếu có theo quy định luật hiện hành) và công bố thông tin. Điều lệ sửa đổi bổ sung này có hiệu lực kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 thông qua.

Nghị quyết được đọc toàn văn tại Đại hội và được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ%/ số cổ phần biểu quyết tán thành.

TM. CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu VT, thư ký Công ty.

PHẠM MẠNH HÀ

MÃ SỐ

00



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO ĐIỆN CƠ HÀ NỘI

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2017

THẺ BIỂU QUYẾT

HỌ VÀ TÊN:

NGUYỄN VĂN A

SỐ CỔ PHẦN:

00.0000